

Số: /QĐ-SCT

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách năm 2021

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 01/4/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương;

Căn cứ Thông báo số 3065/TB-STC ngày 01/8/2022 của Sở Tài chính thẩm định quyết toán ngân sách năm 2021;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu Quyết toán ngân sách năm 2021 của Sở Công Thương Hà Tĩnh (theo Phụ lục I và Biểu số 4 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc Trung tâm Khuyến công & Xúc tiến Thương mại tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KTT.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Quảng

Phụ lục**THUYẾT MINH SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SCT ngày 04/8/2022 của Giám đốc Sở Công Thương)

1. Tổng hợp Sở Công Thương

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 174.711.781 đồng, trong đó:
 - + Nguồn ngân sách nhà nước: 20.000.000 đồng;
 - + Nguồn thu phí được để lại: 154.711.781 đồng.
- Dự toán ngân sách cấp đầu năm: 14.555.000.000 đồng.
- Dự toán ngân sách bổ sung trong năm: 2.085.675.900 đồng, trong đó:
 - + Nguồn ngân sách nhà nước: 1.903.776.000 đồng;
 - + Nguồn thu phí được để lại theo chế độ: 181.899.900 đồng.
- Kinh phí quyết toán trong năm: 13.543.900.300 đồng, trong đó:
 - + Nguồn ngân sách nhà nước: 13.407.116.100 đồng;
 - + Nguồn phí được để lại: 136.784.200 đồng.
- Dự toán bị hủy: 3.051.659.900 đồng
- Số dư kinh phí chuyển sang năm sau: 219.827.481 đồng, trong đó:
 - + Nguồn ngân sách nhà nước: 20.000.000 đồng;
 - + Nguồn thu phí được để lại: 199.827.481 đồng.
- Xác định nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2021:
 - + Nguồn CCTL năm 2020 chuyển sang: 210.668.147 đồng;
 - + Trích 40% thực hiện CCTL năm 2021: 81.511.212 đồng;
 - + Chi từ nguồn CCTL năm 2021: 0 đồng;
 - + Nguồn CCTL năm 2021 chuyển sang năm 2022 để tiếp tục thực hiện: 292.179.359 đồng.

2. Chi tiết đơn vị trực thuộc**2.1. Văn phòng Sở Công Thương:**

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 174.711.781 đồng, trong đó:
 - + Nguồn ngân sách nhà nước: 20.000.000 đồng;
 - + Nguồn thu phí được để lại: 154.711.781 đồng.
- Dự toán ngân sách cấp đầu năm: 10.243.000.000 đồng.
- Dự toán ngân sách bổ sung trong năm: 2.040.675.900 đồng, trong đó:
 - + Nguồn ngân sách nhà nước: 1.858.776.000 đồng;
 - + Nguồn thu phí được để lại theo chế độ: 181.899.900 đồng.

- Kinh phí quyết toán trong năm: 10.947.768.300 đồng, trong đó:
 - + Nguồn ngân sách nhà nước: 10.810.984.100 đồng;
 - + Nguồn phí được để lại: 136.784.200 đồng.
- Dự toán bị hủy: 1.290.791.900 đồng, trong đó:
 - + Ngân sách cắt giảm tại Quyết định số 2643/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh số tiền: 696.000.000 đồng (kinh phí tự chủ: 63.000.000 đồng, kinh phí không tự chủ: 633.000.000 đồng).
 - + Chi không hết dự toán kinh phí không tự chủ: 594.791.900 đồng
- Số dư kinh phí chuyển sang năm sau: 219.827.481 đồng, trong đó:
 - + Nguồn ngân sách nhà nước: 20.000.000 đồng;
 - + Nguồn thu phí được để lại: 199.827.481 đồng.
- Xác định nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2021:
 - + Nguồn CCTL năm 2020 chuyển sang: 47.193.749 đồng;
 - + Trích 40% thực hiện CCTL năm 2021: 72.759.960 đồng;
 - + Chi từ nguồn CCTL năm 2021: 0 đồng;
 - + Nguồn CCTL năm 2021 chuyển sang năm 2022 để tiếp tục thực hiện: 119.953.709 đồng.

2.2. Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại:

- Số dư kinh phí năm 2020 chuyển sang: 0 đồng.
- Dự toán ngân sách cấp đầu năm: 4.312.000.000 đồng.
- Dự toán bổ sung trong năm: 45.000.000 đồng (kinh phí xúc tiến thương mại kết nối tiêu thụ bưởi Phúc Trạch)
- Kinh phí quyết toán trong năm: 2.596.132.000 đồng.
- Dự toán bị hủy: 1.760.868.000 đồng, trong đó:
 - + Ngân sách cắt giảm tại Quyết định số 2643/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh số tiền: 284.000.000 đồng (kinh phí tự chủ: 7.000.000 đồng, kinh phí không tự chủ: 277.000.000 đồng).
 - + Kinh phí Khuyến công: 1.476.868.000 đồng, lý do: Chi không hết dự toán cấp đầu năm.
- Số dư kinh phí chuyển sang năm sau: 0 đồng
- Xác định nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2021:
 - + Năm 2020 chuyển sang: 163.474.398 đồng;
 - + Trích 40% từ nguồn thu sự nghiệp năm 2021: 8.751.252 đồng;
 - + Chi phục vụ cải cách tiền lương năm 2021: 0 đồng;
 - + Số dư năm 2021 chuyển sang năm 2022 thực hiện: 172.225.650 đồng./